

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **26/2020/HSST**
Ngày : 24/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Gia.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Pháp và ông Nguyễn Xuân Chí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trường.

- Đại diện VKSND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Hà Trọng Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 24/12/2020 tại Hội trường UBND xã Hòa Bình 1, huyện Tây Hòa xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 27/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 08/12/2020 đối với:

- **Bị cáo: DNL**, sinh năm 1975; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn PDN, xã HD, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: lái xe; con ông DND (chết) và bà LTĐ, sinh năm 1940; vợ BTMN, sinh năm 1975; có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- **Bị hại:** TNL (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. CTP, sinh năm 1963; có mặt.

2. TTNL, sinh năm 1993; vắng mặt.

3. TCN, sinh năm 1997; vắng mặt.

Cùng trú tại: 79/23 NCT, phường 6, thành phố Tuy Hòa;

4. TTNL, sinh năm 1992; vắng mặt.

Trú tại: Thôn MQB, xã AC, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng A; Người đại diện theo pháp luật: DMHA, sinh năm 1979, Giám đốc; địa chỉ: thôn PL1, xã HT, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h00 ngày 12/9/2020, DNL có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải 78C - 090.53 của Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng A lưu hành trên đường ĐT645 theo hướng Tây - Đông. Khi đến km5+700m thuộc thôn LN, xã HBì, huyện Tây Hòa, nơi có mặt đường nhựa thẳng, phẳng, rộng 6m10, có vạch kẻ đứt phân 02 làn đường, lề đường phía Đông Nam có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên và biển báo nguy hiểm có vòng cua sang trái. Phía trước cùng chiều với xe DNL có ông TNL điều khiển xe mô tô 78C1- 084.42 lưu hành cách lề đường Phải khoảng 50cm; cùng lúc ở hướng ngược chiều có nhiều xe mô tô đi đến. DNL điều khiển xe ô tô vượt lên xe mô tô ông TNL thì cản trước phía bên phải xe ô tô tông vào đuôi xe mô tô ông TNL, làm ông TNL ngã xuống đường, được đưa đi cấp cứu sau đó chết; xe mô tô 78C1- 084.42 bị hư hỏng.

Giám định pháp y về tử thi số 192 ngày 05/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: TNL chết là do chấn thương sọ não; nồng độ Ethanol trong máu 50.68mg/100ml.

Kết luận định giá tài sản số 29 ngày 03/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản: Xe mô tô 78C1- 084.42 bị thiệt hại trị giá 2.685.000đ.

Vật chứng: Tạm giữ và trả lại xe ô tô 78C-090.53 và xe mô tô 78C1 - 084.42 cho chủ sở hữu.

Về dân sự: DNL và chủ xe ô tô đã bồi thường cho đại diện hợp pháp ông TNL số tiền 200.000.000đ.

Cáo trạng số 20/VKS-HS ngày 25/11/2020 của VKSND huyện Tây Hòa truy tố bị cáo DNL về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo DNL thừa nhận cáo trạng của VKSND huyện Tây Hòa truy tố là đúng. Không oan.

Đại diện hợp pháp bị hại: Giữ nguyên nội dung xin bãi nại, tha thiết xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo DNL. Về dân sự: Đã nhận đủ tiền bồi thường của bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Không ý kiến gì.

Kiểm sát viên tiến hành tố tụng tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 65 của BLHS, xử phạt bị cáo DNL mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm 06 tháng đến 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho địa phương và gia đình phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Không.

Về dân sự: Tại phiên tòa, không ai yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xét.

Vật chứng: Không.

Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời cuối cùng: Xin HĐXX xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử trong vụ án được thực hiện đúng theo quy định của BLTTHS. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những cơ quan, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo DNL tại phiên tòa phù hợp với các biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định về nguyên nhân chết của bị hại cùng các chứng cứ khác có tại hồ sơ nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 12/9/2020, tại km5+700m thuộc thôn LN, xã HB, huyện Tây Hòa, bị cáo DNL có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô biển số 78C-090.53 vượt xe mô tô biển số 78C1 - 084.42 do bị hại TNL điều khiển phía trước cùng chiều không đúng quy định, tông vào xe mô tô làm ông TNL ngã, sau đó chết, xe mô tô thiệt hại 2.685.000đ. Lỗi chính thuộc về bị cáo. Hành vi điều khiển xe gây ra hậu quả nêu trên của bị cáo DNL đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 260 của BLHS như Cáo trạng của VKSND huyện Tây Hòa truy tố là có căn cứ, đúng quy định.

[3] Bị cáo DNL là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng và tài sản của

người khác trái pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải; đã cùng chủ xe ô tô tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại với số tiền 200.000.000đ (mỗi người 100.000.000đ) và được các đại diện hợp pháp bị hại có đơn bãi nại và tha thiết xin miễn trách nhiệm hình sự là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt; bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; tai nạn xảy ra, bị cáo nhanh chóng, tích cực đưa bị hại đi cấp cứu ... nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt tương xứng.

[5] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của BLHS; có nơi cư trú rõ ràng, có công việc làm ổn định, nên áp dụng Điều 65 của BLHS để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục tốt.

[6] Về dân sự: Giữa bị cáo, chủ xe ô tô với các đại diện hợp pháp bị hại thống nhất thỏa thuận: Tự nguyện bồi thường đủ 200.000.000đ theo yêu cầu các đại diện hợp pháp bị hại về khoản: Thiệt hại do tính mạng và tài sản bị xâm phạm; đã giao nhận xong. Tại phiên tòa, không ai yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, lần đầu phạm tội, nên không cần thiết phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Vật chứng: Xe ô tô biển số 78C- 090.53 và xe mô tô biển số 78C1- 084.42: Cơ quan điều tra đã trả cho các chủ sở hữu đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa, không ai có ý kiến gì nên HĐXX không xét.

[9] Án phí: Bị cáo DNL phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo DNL phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Phạt bị cáo DNL 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo DNL cho UBND xã HD, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo DNL có trách nhiệm phối hợp với UBND xã HD, huyện Tây Hòa để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp, bị cáo DNL thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người bị kết án DNL cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người bị kết án DNL phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Bị cáo DNL phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- CA huyện Tây Hòa;
- Bị cáo, ĐDHPBH, NLQ;
- THADS H, Tây Hòa;
- Án văn;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Cao Gia